|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS QUYẾT TIẾN **LIÊN ĐỘI THCS QUYẾT TIẾN**   | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**BẢN TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ THI ĐUA CÁC CHI ĐỘI**

**NĂM HỌC 2023- 2024**

 Để nâng cao hiệu quả công tác quản lí học sinh trong nề nếp và trong các hoạt động phong trào của Đội TNTP Hồ Chí Minh. Nay Liên đội trường THCS Quyết Tiến xây dựng kế hoạch chấm điểm thi đua, cụ thể như sau:

**I.MỤC ĐÍCH:**

- Nâng cao tinh thần tự giác trong học tập và rèn luyện của học sinh.

- Có ý thức và thái độ nghiêm túc trong các hoạt động.

- Tạo điều kiện cho các em có sự phấn đấu và đoàn kết.

- Nâng cao vai trò của GVCN – Phụ trách chi đội (GVCN) và ban cán sự lớp.

- Xây dựng mội trường học tập và vui chơi kỷ cương, thân thiện.

**II.NỘI DUNG:**

- Điểm thi đua là điểm trung bình cộng của điểm nề nếp và học tập, kiểm tra sổ đầu bài: 100đ/lớp/1 tháng.

- Điểm các hoạt động và phong trào do nhà trường và Liên đội tổ chức.

**III. NỘI DUNG THỰC HIỆN:**

**A/ NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG:**

**1. Đối với tập thể lớp:**

**a. Trang trí lớp học và đồ dùng phục vụ các hoạt động:**

 - Mỗi lớp cần có: khăn trải bàn, bình hoa để bàn giáo viên, khăn lau tay, giẻ lau bảng, các khẩu hiệu theo quy định, chổi, xúc rác, thùng đựng rác… mỗi hs 01 ghế nhựa (Tự bảo quản, nếu hư hỏng thì lớp bổ sung).

- Thực hiện theo phong trào “Trường – lớp em xanh, sạch, đẹp”.

**b. Các tổ chức của lớp:**

 - Mỗi lớp có: 01 lớp trưởng, 01 lớp phó học tập, 01 lớp phó văn thể, 1 lớp phó lao động- vệ sinh, 01 Cờ đỏ, 01thư ký. Trong lớp chia ra các tổ cho phù hợp, mỗi tổ có 01 tổ trưởng và 01 tổ phó.

- Ban chỉ huy chi đội do chi đội bầu ra trong đại hội chi đội đầu năm. (Chi đội trưởng, chi đội phó và ủy viên).

- Ban chỉ huy chịu trách nhiệm tổ chức, tham gia các phong trào, bám sát lớp trong các hoạt động do Liên đội và nhà trường tổ chức.

- Có sổ chi đội ghi chép nghiêm túc và nộp khi có yêu cẩu kiểm tra (1 lần vào tuần cuối của tháng. GVCN phụ trách hướng dẫn Ban chỉ huy ghi sổ theo kế hoạch của TPT.

- Lớp trưởng chịu trách nhiệm quản lý toàn bộ nề nếp của lớp và báo cáo tình hình củalớp khi có yêu cầu của GVCN hay TPT.

- Có sổ biên bản sinh hoạt lớp, sổ theo dõi của ban cán sự, cờ đỏ và thi đua của các tổ trong lớp.

**2. Đối với GVCN (Phụ trách chi đội) và lớp trực sao đỏ:**

          - Mỗi tháng có một lớp trực sao đỏ, khi được TPT phân công và giao nhiệm vụ cho lớp trực sao đỏ. GVCN thông báo, nhắc nhở, quán triệt học sinh về nội dung công việc trong tháng trực sao đỏ.

          Học sinh lớp trực tuần phải thực hiện tốt những quy định sau đây:

 - Nhận nhiệm vụ và đến gặp cô TPT nhận sổ trực sao đỏ, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ.

- Lớp trực sao đỏ phân công luân phiên 4 hs (phụ trách 4 khối)  2 hs phụ trách kiểm tra công tác ngoài cổng trường và 02 hs kiểm tra công tác dọn vệ sinh, nề nếp, thời gian tập thể dục, truy bài và hát đầu giờ.

- Tổng hợp số điểm theo dõi thi đua và đánh giá nhận xét thi đua của các chi đội trong tháng trực của lớp mình và được TPT thông qua trước toàn trường vào tiết chào cờ đầu tháng.

  - Giữ gìn bảo quản sổ trực sạch sẽ. Bàn giao công việc và sổ trực cho lớp trực tiếp theo.

**3. Đối với học sinh:**

\*Mỗi học sinh phải thực hiện tốt nội quy của nhà trường và quy định của Đội.

- Hành vi, ngôn ngữ ứng xử của học sinh phải có văn hoá, phù hợp với đạo đức lối sống của lứa tuổi THCS. Học sinh đến trường phải kính trọng, lễ phép với thầy cô giáo, cán bộ nhân viên nhà trường, đoàn kết tôn trọng bạn bè. Không nói tục chửi bậy.

- Thực hiện động tác chào thầy cô theo đúng phong cách học sinh. Khi vào giờ học, khi có trống hết giờ phải thực hiện động tác chào thầy cô theo quy định.

- Trang phục của HS phải sạch sẽ gọn gàng, giản dị, thích hợp với độ tuổi, thuận tiện cho việc học tập và sinh hoạt ở trường. Mặc đồng phục theo quy định của nhà trường *(Áo trắng, quần xanh đúng qui định; bỏ áo trong quần; đi giày hoặc dép quai hậu).* Tất cả học sinh đến trường phải đeo khăn quàng đỏ đúng quy định.

*- Khi đi học: học sinh không được bôi son, đánh phấn, sơn móng tay, chân, nhuộm tóc, đeo trang sức đắt tiền; học sinh nam không để tóc dài hoặc để kiểu tóc không phù hợp với học sinh, không được đeo hoa tai; học sinh nữ không đeo hoa tai thứ 3; không được sử dụng điện thoại động trong thời gian học tập.*

*-*Sinh hoạt 15p đầu giờ HS phải ngồi đúng vị trí, hát đầu giờ, kiểm tra bài cũ

 - HS đến trường phải có trách nhiệm bảo vệ tài sản của nhà trường như bàn ghế, cây cối, dụng cụ vệ sinh, máy tính, hệ thống điện, cửa kính….Cuối buổi học phải đóng cửa, tắt các thiết bị tiêu thụ điện, ….

- Học sinh phải có mặt tại lớp trướckhi có trống báo vào sinh hoạt 15 phút đầu giờ, đến sau trống báo sẽ bị tính đi học muộn.

- Trong buổi học nghiêm cấm tuyệt đối học sinh không được ra khỏi khuôn viên nhà trường. (Trường hợp đặc biệt phải báo cáo với GV trực ban, TPT, Ban giám hiệu)

- Học sinh đi xe đến trường phải xếp xe ngay ngắn, thẳng hàng, sát nhau, đúng vị trí lớp. Khi tan buổi học, không tụ tập đông người và phương tiên tại vị trí cổng trường gây mất trật tự an toàn giao thông.

- Thực hiện nghiêm luật an toàn giao thông ở mọi lúc mọi nơi khi tham gia giao thông (đi xe đạp điện, ngồi trên xe gắn máy phải đội mũ bảo hiểm – Kể cả tại nơi cư trú). Học sinh vi phạm luật an toàn giao thông khi có thông báo của cơ quan chức năng sẽ phải chịu hình thức kỷ luật.

- Khi nghỉ học: Phải có giấy xin phép, có lý do chính đáng. PHHS gọi điện thoại trực tiếp với gvcn.

\***Cấm học sinh có những hành vi sau đây:**

- Vô lễ, xúc phạm nhân phẩm, danh dự cán bộ giáo viên, nhân viên trong trường.

- Gian lận trong học tập kiểm tra và thi.

- Xúc phạm danh dự, nhân phẩm của bạn, nói tục chửi bậy, đánh nhau, gây rối trật tự an

ninh trong nhà trường và ngoài xã hội.

- Vi phạm luật an toàn giao thông: Không đội mũ bảo hiểm khi ngồi trên xe gắn máy, xe đạp điện; tự điều khiển xe gắn máy.

- Ăn quà vặt trong lớp học, bỏ rác không đúng nơi quy định.

- Đi xe, đá bóng trong sân trường, ngồi trên lan can, chạy nhảy trong bồn hoa.

- Cấm ngắt cây, **bẻ cành.**

**- Lưu hành văn hoá phẩm đồi truỵ.**

**4. Đối với lớp:**

- Trước khi trống sinh hoạt 15p đầu giờ thì lớp phải được vệ sinh sạch sẽ, đổ rác, có đủ dụng cụ vệ sinh (chổi, thau nước sạch, hốt rác, khăn lau bảng, hộp đựng phấn và khay đựng khăn lau bảng, thùng rác). Vệ sinh sạch lớp học và khu vực được phân công.

- 100% các lớp 2 cơ sở thực hiện chế độ vệ sinh lớp học trước và kết thúc buổi học hàng ngày, kê ghế gọn gàng.

- Mỗi lớp phải có khẩu hiệu trang trí theo quy định; bàn giáo viên phải có khăn trải bàn và lọ hoa; Có thước kẻ cho Giáo viên.

- Hàng ngày các lớp chịu trách nhiệm chăm sóc, vệ sinh và tưới các bồn hoa được phân công, bao gồm các nhiệm vụ: Tưới cây, nhặt cỏ, rác; bảo vệ cây; Làm đẹp bồn hoa cây cảnh góp phần tạo cảnh quan Xanh - Sạch - Đẹp cho nhà trường. Các lớp thực hiện nhiệm vụ này trước khi có trống vào lớp hoặc sau giờ học.

- Sinh hoạt tập thể toàn trường: Khi có hiệu lệnh, các lớp xếp hàng tập trung, giữ trật tự theo vị trí đã chỉ định.

- Sau 5 phút khi có trống vào học, lớp không có giáo viên vào dạy: Lớp trưởng hoặc chi đội trưởng phải báo cáo cho Ban giám hiệu biết để xử lý kịp thời.

**B/ ĐIỂM NỀ NẾP:**

\* Mỗi lớp được 100 điểm nề nếp trong tuần (mỗi mục 10 điểm), điểm này sẽ bị trừ dần vào các lỗi vi phạm trong tuần, mỗi buổi học trừ tối đa 10đ/mục; bao gồm các nội dung sau:

**1.VỆ SINH: (10 điểm)**

|  |  |
| --- | --- |
| NỘI DUNG |  ĐIỂM TRỪ |
| - Bàn ghế không thẳng hàng | 1 điểm/lần |
| - Ăn quà trong lớp, trường học | 1 điểm/ 1hs |
| - Chưa đổ rác; dụng cụ vệ sinh để không đúng chỗ | 1 điểm/lần |
| - Thiếu khăn trải bàn, lọ hoa, thùng rác, chổi              | 3 điểm /lần |
| - Vệ sinh muộn; còn giấy rác ở trong lớp; không xóa bảng | 1 điểm /lần |
| - Không dọn vệ sinh lớp học | 2 điểm/lần |
| - Làm mất vệ sinh chung, xả rác không đúng nơi quy định | 1 điểm/lần |

**2. SINH HOẠT 15 PHÚT ĐẦU GIỜ: 10 điểm**

|  |  |
| --- | --- |
| NỘI DUNG |  ĐIỂM TRỪ |
| - Lớp mất trật tự, học sinh đi lại tự do | 1 điểm/1 hs |
| - Không truy bài đầu giờ | 10 điểm/lần |
| - Không hát đầu giờ | 1 điểm/lần |

**3. CHÀO CỜ VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG TẬP TRUNG: 10 điểm**

|  |  |
| --- | --- |
| NỘI DUNG |  ĐIỂM TRỪ |
| - Bỏ xếp hàng | 1 điểm/1 hs |
| - Xếp hàng chậm | 1 điểm/1 hs |
| - Không hát Quốc ca | 1 điểm/1 hs |

**4. Ý THỨC ĐẠO ĐỨC: 10 điểm**

|  |  |
| --- | --- |
|       NỘI DUNG |  ĐIỂM TRỪ |
| - Nói tục, chửi bậy  |  1 điểm/1 lần |
| - Xúc phạm thân thể người khác; vô lễ với giáo viên; đánh nhau gây mất đoàn kết; chửi mắng đe dọa cờ đỏ,người đi làm nhiệm vụ; Chơi bài bạc; Hút thuốc lá;Đốt pháo; uống rược bia, bắt nạt bạn                     | 3 điểm/1 lần |
| - Ra khỏi khu vực nhà trường trong thời gian học mà không được phép.       | 1 điểm /1hs |
| - Đội viên cờ đỏ không theo dõi, theo dõi không nghiêm túc, đi kiểm tra không có sổ; bản thân vi phạm quy định của trường lớp, giữ gìn sổ kém, chấm sai, cố tình bỏ qua vi phạm                                    | 2 điểm /1 lần |
| - Mang hung khí, đồ chơi nguy hiểm, chất gây nghiện, chất cháy nổ, thuốc lá điện tử.           | 2 điểm/ 1hs |
| - Học sinh hút thuốc lá hoặc nghe, nhận tin, nhắn tin điện thoại di động; hoặc sử dụng máy nghe nhạc, đọc truyện, đánh bài... trong giờ học và các hoạt động khác của Nhà trường)                                                          |  1 điểm/1 hs |

**5. ĐỒNG PHỤC, TÁC PHONG ĐỘI VIÊN: 10 điểm**

|  |  |
| --- | --- |
|          NỘI DUNG |  ĐIỂM TRỪ |
| -Không đeo khăn quàng đỏ,  |  1 điểm/ 1hs |
| - Không bỏ áo trong quần hoặc đi dép lê tới trường                                            | 1 điểm /1hs |
| - Mặc quần không đúng quy định gây phản cảm | 1 điểm /1 hs |
| - Tô son đánh phấn, đeo hoa tai sai quy định | 1 điểm /1 hs |
| - Đầu tóc không gọn gàng, nhuộm tóc màu mè, để kiểu tóc nghịch ngợm trái thuần phong của dân tộc | 1 điểm /1hs |

**6. THỂ DỤC ĐẦU GIỜ (10 điểm)**

|  |  |
| --- | --- |
| NỘI DUNG |  |
| - Học sinh ra muộn                                                           |  1điểm/1 hs |
| - Xếp hàng không ngay ngắn | 1 điểm/1hs |
| - Không tập, tập không nghiêm túc, đùa nghịch | 1 điểm/1 hs |

**7. BẢO VỆ CỦA CÔNG: (10 điểm)**

|  |  |
| --- | --- |
| NỘI DUNG | ĐIỂM TRỪ |
| - Ngồi lên bàn; bẻ cành hái láKhông tắt các thiết bị tiêu thụ điện, không đóng cửa khi tan học; vứt rác ra sân trường; và những vi phạm với mọi tài sản khác của trường lớp.                   |  5 điểm/1 lần |

\*Các cá nhân, tập thể vi phạm ngoài việc bị trừ điểm thi đua còn phải chịu hình thức kỷ luật và đền bù thiệt hại do nhà trường quyết định.

**8. SỔ ĐẦU BÀI (10 điểm):**

|  |  |
| --- | --- |
|                NỘI DUNG | ĐIỂM TRỪ |
| - Nộp muộn, chưa chốt sổ | 2 điểm/1 lần |
| - Còn thiếu tên bài, nhận xét và chữ ký GVCN, GVBM | 3 điểm/1 lần |
| - Làm mất sổ đầu bài | 10 điểm |
| - Thiếu thông tin, thời khóa biểu | 2 điểm |
| - Có điểm kém dưới 8 | 2 điểm |

**9. SĨ SỐ, ĐI MUỘN, BỎ TIẾT ( 10 điểm)**

|  |  |
| --- | --- |
|              NỘI DUNG | **ĐIỂM TRỪ** |
| - Học sinh bỏ tiết không lý do |  5 diểm/1hs |
| - Đi chậm (Sau giờ vào lớp 10 phút) |  1 điểm/1 hs |
| - Vắng không phép |  3 điểm /1 hs |
| - Bỏ ra ngoài trường trong buổi học không xin phép          |  5 điểm/1 hs |
| - Dẫn người lạ vào trường mà không báo cáo thầy cô giáo         |  2 điểm/1 hs |

**10. AN TOÀN GIAO THÔNG ( 10 điểm)**

|  |  |
| --- | --- |
| NỘI DUNG | ĐIỂM TRỪ |
| - Đi xe trong sân trường                                             | 2 điêm/1 hs |
| - Không đội mũ bảo hiểm khi ngồi trên xe mô tô, xe gắn máy, xe đạp điện; nếu tự điều khiển xe gắn máy (Ngoài ra hạ bậc hạnh kiểm), Đi xe chưa đúng độ tuổi | 10 điểm /1 hs |

**E. CÁCH TÍNH ĐIỂM:**

**1. Điểm nề nếp:**

Vi phạm nội dung nào thì trừ nội dung đó, trừ tối đa nội dung của mục đó/ buổi học.

**2. Điểm hoạt động và các phong trào của Đ**ội:

Theo đợt thi đua cộng điểm thành tích và điểm thưởng trừ điểm theo qui định từng hoạt động

**3. Xếp Loại trong tháng**:

Là tổng điểm thi đua của các mục mà chi đội đã dành được trong tháng, lớp nào đạt điểm cao thì lớp đó được xếp thứ tự cao và ngược lại

          **5. Xếp loại thi đua theo học kỳ, năm học**:

**\* Thi đua theo đợt:**

- Thi đua đợt 1 = điểm trung bình của tuần 1 đến tuần 18.

- Thi đua đợt 2 = điểm trung bình của tuần 19 đến tuần 35

**\* Thi đua cả năm** = điểm trung bình của thi đua HKI và HKII

 \* Xếp thi đua và phần thưởng thi đua: Xếp thep thứ tự từ cao xuống thấp, chọn 3 lớp trong khối phân chọn và đại trà để Liên đội trao phần thưởng.

 \* Chú ý nếu lớp nào vi phạm qua số đểm theo từng nội dung, thì trừ tiếp vào điểm tổng 100 điểm chung cho 10 nội dung đã quy định.

 \* Thông báo lịch tổng dọn vệ sinh các lớp 2 cơ sở: Lớp nào không thực hiện , tháng đó trừ 50 điểm.

 \* Căn cứ vào những điều kiện sau để kết hợp kiểm tra:

+ Qua theo dõi, kiểm tra đột xuất BGH, sổ trực sao, nhận xét sổ đầu bài, hình ảnh chụp của gv trực ban trong nhóm trực hàng ngày.

Trên đây là quy chế chấm điểm và xếp loại thi đua của các chi đội trong năm học 2024 - 2025, GVCN (phụ trách chi đội), BCH chi đội, BCH Liên đội nghiên cứu và thực hiện nghiêm túc.

 **HIỆU TRƯỞNG                                                               TM/ LIÊN ĐỘI**

**TỔNG PHỤ TRÁCH**

 **Lương Anh Khương                                                               Nguyễn Thị Dung**